

**SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT  
TỈNH LÂM ĐỒNG  
CHI CỤC KIỂM LÂM**

Số: 318/KL-PTR

V/v Báo cáo kết quả kiểm tra thiết kế kỹ thuật trồng rừng sau khai thác trắng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm bằng nguồn vốn khai thác trắng rừng trồng đầu tư từ ngân sách của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bảo Thuận

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lâm Đồng, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng được quy định tại Quyết định số 1015/QĐ-SNN ngày 12/8/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ/NN-PTNT ngày 13/12/1997 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng Ban hành quy trình kỹ thuật gieo ươm, trồng rừng Thông áp dụng trong tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ văn bản số 2142/SNN-KH ngày 02/11/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục lập và phê duyệt dự án đầu tư công trình lâm sinh sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Xét Tờ trình số 110/TTr-CTLNBT ngày 26/5/2021 của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm trên diện tích sau khai thác trắng rừng trồng kèm theo hồ sơ dự án lâm sinh do đơn vị thiết lập;

Sau khi tổ chức kiểm tra hồ sơ, thực tế hiện trường ngày 10/6/2021, Chi cục Kiểm lâm Lâm Đồng báo cáo kết quả kiểm tra thiết kế kỹ thuật trồng rừng năm 2021 trên diện tích sau khai thác trắng rừng trồng và chăm sóc rừng trồng

các năm bằng nguồn khai thác trắng rừng trồng đầu tư từ ngân sách của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận, với các nội dung như sau:

**1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của công trình:**

1.1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư:

- Tên công trình: Trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận;
- Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp bằng nguồn vốn khai thác trắng rừng

trồng đầu tư từ ngân sách;

1.2. Dự án: Tái tạo lại rừng sau khai thác trắng rừng trồng;

1.3. Địa điểm xây dựng công trình:

Tại lô 1 thuộc khoảnh 6, tiểu khu 683, nằm trong địa giới hành chính xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bảo Thuận quản lý.

d) Mục tiêu: Trồng lại rừng trên diện tích sau khai thác trắng rừng trồng của chu kỳ trước để đảm bảo độ che phủ, phát huy chức năng, hiệu quả phòng hộ, cung cấp của rừng; tạo thêm việc làm, thu nhập cho người dân trong khu vực.

đ) Nội dung và quy mô:

Trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm bằng nguồn vốn khai thác trắng rừng trồng đầu tư từ ngân sách, với tổng diện tích trồng rừng là 4,24 ha;

- Loài cây trồng: Thông 3 lá (*Pinus kesiya*).

- Phương thức trồng: Trồng thuần loài bằng cây con có bầu.

- Mật độ trồng: 2.220 cây/ha (hàng cách hàng 3,0 mét; cây cách cây 1,5 mét; bố trí hàng theo đường đồng mức).

*(Chi tiết về vị trí, diện tích có bản đồ thiết kế tác nghiệp dự án lâm sinh tỷ lệ 1/5.000 và các biểu kèm theo hồ sơ dự án lâm sinh).*

**2. Ý kiến về thiết kế kỹ thuật:**

2.1. Sự cần thiết đầu tư, các yếu tố đầu vào của công trình:

a) Sự cần thiết đầu tư: Trồng rừng trên diện tích sau khai thác trắng rừng trồng nhằm bảo đảm được diện tích rừng trồng đã được đầu tư từ ngân sách Nhà nước trước đây nhằm bảo đảm vốn rừng ngoài ra góp phần tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân trong khu vực; hạn chế, ngăn chặn tình trạng lấn chiếm trái phép đất rừng.

b) Các yếu tố đầu vào của công trình:

b1) Đối tượng rừng:

Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt kết quả điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc điều chỉnh, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 và Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc điều chỉnh ranh giới diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận quản

lý thì khu vực thiết kế trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm là đất quy hoạch lâm nghiệp thuộc đối tượng rừng sản xuất.

b2) Hiện trạng thực tế:

Chủ yếu là diện tích đất trống sau khai thác trắng rừng trồng thông 3 lá theo Quyết định phê duyệt hồ sơ, cấp phép khai thác số 261/QĐ-CTLNBT ngày 23/12/2020. Thực bì chủ yếu là cỏ tranh, cỏ thấp chiếm tỷ lệ 15 - 20%, và cành nhánh Thông 3 lá còn lại sau khai thác trắng.

b3) Các thông số kỹ thuật cơ bản: Đất cấp II; thực bì cấp 1; độ dốc <math>< 30^{\circ}</math>; cự ly đi làm 3,0 ÷ 4,0 km; phụ cấp khu vực 50%;

2.2. Các giải pháp kỹ thuật:

Thực hiện đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật hiện hành, cụ thể:

a) Trồng rừng:

- Phát thực bì toàn diện trên lô thiết kế trồng rừng, chiều cao gốc phát  $\leq 20$  cm; thực bì sau khi phát được gom theo băng, hạn chế đốt thực bì; nếu đốt thực bì phải đốt theo băng, theo đám và đốt có kiểm soát.

Trước khi đốt phải làm đường ranh cản lửa, chọn thời điểm thích hợp, thời tiết không có gió mạnh để đốt, đốt đúng kỹ thuật (đốt từ phía trên đỉnh đồi và 2 bên sườn đồi trước, sau đó mới đốt từ phía chân đồi); bố trí đủ lực lượng đốt, canh lửa để kịp thời dập lửa khi cháy lan ra ngoài hiện trường xử lý.

- Đào hố theo đường đồng mức, kích thước hố đào 30 cm x 30 cm x 30 cm. Khi đào để riêng đất tầng A và B ở hai bên miệng hố.

- Lấp hố: Dùng cuốc đập nhỏ đất tầng A và B; nhặt hết rễ cây, đá lẫn rồi lấp đất tầng A xuống hố trước, lấp đất B xuống sau; lượng đất lấp cao hơn mặt đất tự nhiên khoảng 2 ÷ 3 cm. Lấp hố trước khi trồng rừng từ 7÷15 ngày.

- Bón lót phân NPK và thuốc BVTV (*thực hiện song song với quá trình lấp hố*)

- Nguồn giống phục vụ trồng rừng: Phải sử dụng cây con có nguồn gốc rõ ràng, được sản xuất từ các nguồn giống đã được công nhận; tiêu chuẩn cây giống khi xuất vườn thực hiện theo Quyết định số 20/2008/QĐ-UBND ngày 04/6/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 414/QĐ-SNN ngày 29/6/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng;

- Thời vụ trồng rừng: Trồng khi thời tiết thuận lợi, đất có đủ độ ẩm trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến 30/8/2021; thực hiện trồng dặm những cây bị chết; cây gãy thân, cây gãy ngọn, cây kém phẩm chất sau khi trồng từ 15 ngày đến hết thời vụ trồng rừng.

- Theo dõi tình hình sinh trưởng của cây trồng. Thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng theo quy định.

b) Biện pháp kỹ thuật chăm sóc rừng trồng: Rừng trồng được chăm sóc trong 04 năm.

b1) Năm thứ nhất - Năm trồng 2021: Chăm sóc 02 lần/năm.

b1.1) Chăm sóc lần 1:

- Thời gian thực hiện: Sau khi trồng từ 1,0 đến 1,5 tháng.

- Biện pháp kỹ thuật:

+ Phát thực bì toàn diện trên lô rừng trồng, chiều cao gốc phát  $\leq 10$  cm, cắt gỡ dây leo quấn vào cây trồng.

+ Trồng dặm những cây bị chết; cây gãy thân, gãy ngọn; cây kém phẩm chất; sửa sang cây cho ngay ngắn.

b1.2) Chăm sóc lần 2:

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2021.

- Biện pháp kỹ thuật:

+ Phát thực bì toàn diện trên lô rừng trồng, chiều cao gốc phát  $\leq 10$  cm, cắt gỡ dây leo quấn vào cây trồng. Thực bì, dây leo sau khi phát, cắt gỡ phải được xử lý theo quy định hiện hành.

+ Xạc cỏ, vun xới đất xung quanh gốc cây theo hình mâm xôi với đường kính từ  $0,8 \div 1,0$  mét.

+ Thi công đường ranh cản lửa rộng từ  $6,0 \div 8,0$  mét bao bọc các vị trí có nguy cơ cháy lan hoặc xung quanh lô rừng trồng để phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR), khối lượng  $0,28$  ha.

+ Quản lý bảo vệ rừng (QLBVR) và PCCCR trong mùa khô.

b2) Năm thứ 2 - Năm 2022: Chăm sóc 02 lần/năm.

b2.1) Chăm sóc lần 1:

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2022.

- Biện pháp kỹ thuật:

+ Phát thực bì toàn diện trên lô rừng trồng, chiều cao gốc phát  $\leq 10$  cm, cắt gỡ dây leo quấn vào cây trồng.

+ Trồng dặm những cây bị chết; cây gãy thân, gãy ngọn; cây kém phẩm chất; sửa sang cây cho ngay ngắn.

b2.2) Chăm sóc lần 2:

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2022.

- Biện pháp kỹ thuật:

+ Phát thực bì toàn diện trên lô rừng trồng, chiều cao gốc phát  $\leq 10$  cm, cắt gỡ dây leo quấn vào cây trồng. Thực bì, dây leo sau khi phát, cắt gỡ phải được xử lý theo quy định hiện hành.

+ Xạc cỏ, vun xới đất xung quanh gốc cây theo hình mâm xôi với đường kính từ  $0,8 \div 1,0$  mét.

+ Tu sửa đường ranh cản lửa rộng từ  $6,0 \div 8,0$  mét bao bọc các vị trí có nguy cơ cháy lan hoặc xung quanh lô rừng trồng để PCCCR, khối lượng  $0,28$  ha.

+ QLBVR và PCCCR trong mùa khô.

b2.3) Năm thứ 3, 4 - Năm 2023, 2024: Chăm sóc 01 lần/năm.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 đến tháng 12 hàng năm (năm 2023, 2024).

- Biện pháp kỹ thuật:

+ Phát dọn thực bì toàn diện trên lô, chiều cao gốc phát  $\leq 10$  cm; tỉa bớt cành nhánh thấp, thoái hóa cho cây trồng. Thực bì, cành nhánh cây sau khi phát, tỉa phải được xử lý theo quy định hiện hành.

+ Tu sửa đường ranh cản lửa rộng từ 6,0 ÷ 8,0 mét bao bọc các vị trí có nguy cơ cháy lan hoặc xung quanh lô rừng trồng để PCCCR, khối lượng 0,28 ha.

+ QLVR và PCCCR trong mùa khô.

2.3. Thời gian, tiến độ thực hiện công trình: Từ năm 2021 đến năm 2024.

2.4. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, nhu cầu sử dụng đất của địa phương và chủ đầu tư: Phù hợp.

2.5. Năng lực của tổ chức, cá nhân lập thiết kế, dự toán công trình lâm sinh: Hồ sơ thiết kế công trình do đơn vị chủ đầu tư thiết lập; chủ đầu tư có đủ năng lực lập thiết kế, dự toán công trình lâm sinh.

2.6. Mức độ ảnh hưởng của công trình đến các khu di tích lịch sử, văn hóa hoặc tín ngưỡng của cộng đồng dân cư trên cơ sở ý kiến bằng văn bản của cơ quan liên quan và các quy định khác của pháp luật có liên quan: Không.

2.7. Năng lực của đơn vị thực hiện công trình; kinh nghiệm và nguồn nhân lực: Chủ đầu tư lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm và nguồn nhân lực để tổ chức thực hiện công trình trồng rừng và chăm sóc rừng trồng các năm theo quy định.

2.8. Năng lực của đơn vị giám sát thi công (nếu có): Đơn vị chủ đầu tư có đủ năng lực giám sát thi công công trình trồng rừng và chăm sóc rừng trồng các năm.

2.9. Các yếu tố rủi ro có thể xảy ra trong quá trình thực hiện làm ảnh hưởng đến kết quả đầu tư:

- Trường hợp bất khả kháng: Thiên tai (hạn hán, lũ lụt, gió bão ...).

- Các trường hợp có thể phòng trừ, giảm thiểu: Phá hoại của con người, gia súc, sâu bệnh hại, cháy rừng ...

2.10. Các nội dung khác có liên quan đến thẩm định thiết kế kỹ thuật lâm sinh, thiết kế phòng chống cháy rừng:

- Tổ chức thực hiện đánh dấu và bàn giao mốc, ranh giới các lô thiết kế trồng rừng được thẩm định, phê duyệt trước khi thi công.

- Thực hiện QLVR, PCCCR, phòng trừ sâu bệnh hại và nuôi dưỡng rừng trồng theo quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh Lâm Đồng và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng.

### **3. Ý kiến đề xuất:**

3.1. Chi cục Kiểm lâm Lâm Đồng thống nhất nội dung thiết kế kỹ thuật của Hồ sơ dự án lâm sinh công trình trồng rừng năm 2021 trên diện tích sau khai thác trắng rừng trồng và chăm sóc rừng trồng các năm bằng nguồn vốn khai thác trắng rừng trồng đầu tư từ ngân sách của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận với những nội dung cơ bản nêu trên (đính kèm biểu các thông số thiết kế kỹ thuật trồng rừng sau khai thác trắng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm).

3.2. Quá trình kiểm tra, đối chiếu phạm vi ranh giới, diện tích các lô thiết kế trồng rừng sau khai thác trắng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận với các tài liệu có liên quan thì diện tích thiết kế trồng rừng ngoài thực địa là đất trống, nhưng theo hồ sơ kiểm

kê rừng năm 2014 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 là đất có rừng, chưa cập nhật điều chỉnh là đất không có rừng trong theo dõi diễn biến rừng đến năm 2020 đã được UBND tỉnh Lâm Đồng công bố tại Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 23/4/2021;

Vì vậy đề nghị Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận khẩn trương lập báo cáo về biến động về diện tích rừng được giao quản lý gửi Hạt Kiểm lâm sở tại kiểm tra, xác minh để cập nhật diễn biến rừng theo quy định và phù hợp với thực tế; tổ chức thực hiện trồng rừng ngay sau khi Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng phê duyệt hồ sơ thiết kế trồng rừng để nâng cao độ che phủ rừng, phòng tránh hành vi lấn chiếm đất lâm nghiệp.

Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng xem xét, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán công trình trồng rừng sau khai thác trắng năm 2021 và chăm sóc rừng trồng các năm bằng nguồn vốn khai thác trắng rừng trồng đầu tư từ ngân sách của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận làm cơ sở để đơn vị tổ chức thực hiện công trình đúng tiến độ, quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Công ty TNHH MTV LN Bảo Thuận;
- UBND huyện Di Linh;
- Hạt Kiểm lâm Di Linh;
- Lưu: VT, PTR (Linh).

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Khang Thiên**